TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH LỤC** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HS-ST
Ngày 24-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và ông Nguyễn Đình Thật.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 tại xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn Đội 6, xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th (đã chết); có vợ là Trần Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: không; đặc điểm nhân thân: Ngày 16/4/2019, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt 02 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; bị bắt tạm giữ từ ngày 13/01/2023, chuyển tạm giam từ ngày 19/01/2023 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 13/01/2023, tại đoạn đường liên thôn thuộc thôn Đội 6, xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam; tổ công tác Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã Ng thấy Nguyễn Văn T đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn nên đã

yêu cầu dừng lại kiểm tra, T đã tự giác lấy 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục đang cầm ở lòng bàn tay trái giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận là Heroine T cất giấu để sử dụng cho bản thân. Lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng trong phong bì niêm phong ký hiệu QT.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T khai nhận: Sáng ngày 13/01/2023 T đến khu vực chợ Ch, xã Ng, huyện B thì gặp một người đàn ông tên Th khoảng 55 tuổi (không biết họ, có bố tên là Q) ở thôn Đội 5, xã Ng. Th đã nhờ T đến dọn dẹp cho nhà mẹ đẻ của Th là bà Trần Thị V ở thôn Đội 5, xã Ng và hứa hẹn sẽ trả công cho T bằng Heroine. Khoảng 12 giờ cùng ngày, T đi bộ từ nhà ở thôn Đội 6, xã Ng, huyện B đến nhà bà V để dọn dẹp nhà cửa. Sau khi làm xong thì Th đưa cho T 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng, T biết bên trong là Heroine nên cầm trong lòng bàn tay trái và đi bộ về nhà. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn Đội 6, xã Ng, huyện B thì T bị lực lượng Công an tuần tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T tại thôn Đội 6, xã Ng, huyện B. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu liên quan.

Tại Kết luận giám định số 39/KL-KTHS ngày 17/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,157 gam, loại: Heroine.

Cáo trạng số 33/CT-VKS-MT ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy vật chứng hoàn trả sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nói sau cùng, bị cáo biết tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 13/01/2023, tại đoạn đường liên thôn thuộc thôn Đội 6, xã Ng, huyện B, tỉnh Hà Nam; Nguyễn Văn T đang cất giữ trái 0,157 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Do vậy, hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng để trở thành công dân có ích mà lại phạm tội cho thấy sự coi thường pháp luật của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Tuấn khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bản thân bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự và xuất ngũ về địa

phương. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản thấy bị cáo không có tài sản riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy là Heroine hoàn trả sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã tiến hành xác minh tại địa bàn thôn Đội 5, xã Ng có duy nhất 01 người tên Trần Minh Th - sinh năm 1963 là con ông Trần Minh Q (đã chết), bà Trần Thị V. Quá trình ghi lời khai và tại biên bản đối chất, Trần Minh Th xác định không quen biết và chưa từng bán hay đưa ma túy cho Nguyễn Văn T. Bà Trần Thị V xác định ngày 13/01/2023 không có ở nhà nên không gặp T, cũng không biết việc Th có nhờ T đến dọn dẹp nhà cho bà hay không. Ngoài lời khai của T thì không còn tài liệu nào khác để xác định, làm rõ nguồn gốc số Heroine và đối tượng có liên quan để xử lý.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/01/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số Heroine hoàn trả sau giám định trong 01 phong bì niêm phong, có số 39/KTHS. (Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam ngày 10/4/2023).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng